

Số: *14* /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày *04* tháng *01* năm *2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2020

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho 22 cá nhân của các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, 12 cá nhân thuộc các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và 335 cá nhân thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do đã đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” hai năm liên tục 2019 - 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thưởng 1.490.000đ (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) cho mỗi cá nhân được tặng Bằng khen.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này. /*20*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c Ủy viên HĐTD-KT Ngành;
- Văn phòng VKSNDTC;
- Lưu: VT, V16.



VIỆN TRƯỞNG

Lê Minh Trí

236. Đoàn Văn Bắc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
237. Nguyễn Thị Mai Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
Hương
238. Trần Văn Nam Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
239. Phạm Thị Mai Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;
240. Hoàng Ngọc Lâm Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước;
241. Nguyễn Hữu Hùng Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

242. Nguyễn Thắng Lợi Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
243. Lữ Thị Lệ Huyền Trưởng phòng THQCT, KSĐT, KSXX sơ thẩm án hình sự về an ninh, kinh tế và chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
244. Nguyễn Thị Ngọc Nữ Phó Trưởng phòng THQCT, KSĐT, KSXX sơ thẩm án hình sự về an ninh, kinh tế và chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
245. Đặng Hà Nhung Kiểm sát viên trung cấp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
246. Nguyễn Kim Hà Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
247. Phan Mạnh Cường Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
248. Nguyễn Tấn Nhân Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
249. Nguyễn Thiện Tâm Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
250. Nguyễn Thị Hồng Nhung Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
251. Đỗ Thiện Đại Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
252. Nguyễn Thị Loan Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
253. Thái Hoàng Giang Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương;

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

254. Nguyễn Thanh Bình Kiểm tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai